

Số: /BC-SCT

Hà Tĩnh, ngày 07 tháng 8 năm 2020

BÁO CÁO

Kết quả hoạt động ngành Công Thương năm 2019; 8 tháng đầu năm và nhiệm vụ trọng tâm các tháng cuối năm 2020

Hà Tĩnh có diện tích 5.990,67 km², dân số 1.290,263 triệu người, có 13 đơn vị hành chính (01 thành phố, 02 thị xã và 10 huyện) với 216 xã phường, thị trấn (Nghị quyết 819/NQ-UBTVQH14 ngày 21/11/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội sát nhập và giảm 46 xã so với trước đây). Hệ thống giao thông thuận lợi gồm: Quốc lộ 1A, Quốc lộ 15A, đường Hồ Chí Minh, Quốc lộ 8A đi qua cửa khẩu Quốc tế Cầu Treo, Quốc lộ 12 qua cửa khẩu Chalo và thị xã Thà Khẹt tỉnh Khăm Muộn (Lào) đến vùng Đông Bắc Thái Lan, đường sắt Bắc Nam; có 2 khu kinh tế được Chính phủ ưu tiên đầu tư.

Năm 2019, tăng trưởng kinh tế (GRDP) đạt 9,44% so với năm 2018, trong đó: nông, lâm nghiệp và thủy sản giảm 1,58%, công nghiệp - xây dựng tăng 18,35%, dịch vụ tăng 5,4%. Quy mô GRDP năm 2019 theo giá hiện hành đạt 77,837 nghìn tỷ đồng. GRDP bình quân đầu người đạt 60,33 triệu đồng, tương đương 2.598 USD, tăng 224 USD so với năm 2019. Cơ cấu kinh tế: nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm tỷ trọng 17,06%, công nghiệp - xây dựng chiếm 42,98%, dịch vụ chiếm 34,57%.

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP, HOẠT ĐỘNG THƯƠNG MẠI NĂM 2019 VÀ 8 THÁNG ĐẦU NĂM 2020

A. TÌNH HÌNH CHUNG

Thực hiện kế hoạch năm 2019 có những thuận lợi từ kết quả đạt được của năm 2018, tình hình chung ổn định, môi trường phát triển tiếp tục chuyển biến tích cực. Tuy vậy, Hà Tĩnh cũng phải đối mặt với không ít khó khăn, thách thức: tăng trưởng công nghiệp có xu hướng chậm lại, sản xuất và xuất khẩu thép gặp khó khăn; động lực tăng trưởng không còn nhiều; các dự án lớn chậm tiến độ; thiên tai mưa lũ và dịch bệnh đối với chăn nuôi gây thiệt hại lớn; công tác bảo vệ, xử lý môi trường còn nhiều khó khăn; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tiềm ẩn nhiều nguy cơ.

Triển khai nhiệm vụ năm 2020 trong bối cảnh gặp nhiều khó khăn, thách thức như dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, chiến tranh thương mại Mỹ - Trung đã tác động tiêu cực tới kinh tế toàn cầu và Việt Nam, ảnh hưởng xấu tới hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như đời sống của người dân; tăng

trường công nghiệp, sản xuất và xuất khẩu thép (sản phẩm chủ lực của tỉnh) gặp khó khăn; nguồn lực đầu tư phát triển của địa phương còn hạn chế; an ninh trật tự, an toàn xã hội và các tai tệ nạn xã hội luôn tiềm ẩn các diễn biến khó lường... Kinh tế - Xã hội 8 tháng đầu năm 2020 trên địa bàn Hà Tĩnh có mức tăng trưởng thấp nhất kể từ năm bị ảnh hưởng bởi sự cố môi trường biển.

B. KẾT QUẢ SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP, THƯƠNG MẠI NĂM 2019 VÀ DỰ UỚC 8 THÁNG ĐẦU NĂM 2020

I. VỀ SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP

1. Kết quả năm 2019

1.1. Giá trị sản xuất công nghiệp

- Sản xuất công nghiệp tiếp tục đóng vai trò là động lực trong tăng trưởng kinh tế của tỉnh. Giá trị sản xuất công nghiệp năm 2019 (giá so sánh) ước đạt 72.960 tỷ đồng, tăng gấp 35,3 lần so với năm 2010, tăng 28,34% so với cùng kỳ năm trước. Tỷ trọng công nghiệp trong GRDP tăng từ 7,93% năm 2010 lên 35,32% năm 2019.

- Chỉ số sản xuất toàn ngành năm 2019 vẫn duy trì ở mức tăng khá cao so với cùng kỳ năm trước với mức tăng 25,54%. Trong đó, chỉ số ngành công nghiệp chế biến chế tạo ước tăng 23,77%; sản xuất phân phối điện ước tăng 19,22%; cung cấp nước, quản lý và xử lý rác thải, nước thải ước tăng 374,12% và ngành khai khoáng tăng 20,49% so với cùng kỳ năm 2018.

- Trong các ngành công nghiệp cấp II, có một số ngành có chỉ số sản xuất năm 2019 tăng cao hơn so với trước như: khai thác, xử lý và cung cấp nước tăng 8,16 lần; sản xuất kim loại tăng 30,69%...; bên cạnh đó cũng có ngành giảm mạnh như khai thác quặng kim loại giảm 70,3%.

1.2. Kết quả sản xuất các sản phẩm công nghiệp chủ yếu

- Tổng sản lượng điện sản xuất đạt 10.892 triệu Kwh, tăng 19,75%; điện thương phẩm ước đạt 1.035 triệu Kwh, tăng 13,98%.

- Sản xuất thép đạt 4,827 triệu tấn tăng 22,67%; sản xuất bia đạt 61,51 triệu lít tăng 2,01%; sợi 7.440 tấn tăng 5,59%.

2. Dự kiến kết quả 8 tháng đầu năm 2020

2.1. Giá trị sản xuất công nghiệp

- Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp ước giảm 6,95% so với cùng kỳ năm 2019, trong đó: ngành công nghiệp khai khoáng giảm 7,15%; ngành chế biến chế tạo giảm 14,6%; ngành phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí tăng 35%; công nghiệp cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 3,9%.

2.2. Kết quả sản xuất các sản phẩm công nghiệp chủ yếu

- Tổng sản lượng điện sản xuất ước đạt 8.694,6 triệu Kwh, tăng 35,6%; điện thương phẩm ước đạt 815,3 triệu Kwh, tăng 3,3%.

- Sản xuất thép ước đạt 3,102 triệu tấn giảm 17,5%; sản xuất bia ước đạt 34,5 triệu lít giảm 18,05%; sợi ước đạt 3.844 tấn giảm 9,3%.

II. VỀ THƯỜNG MẠI DỊCH VỤ

1. Kết quả năm 2019

1.1. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ đạt 47.211 tỷ đồng, tăng 9,06% so với năm 2018, trong đó: bán lẻ hàng hóa đạt 39.397 tỷ đồng, tăng 9,25%; dịch vụ lưu trú và ăn uống đạt 5.418 tỷ đồng, tăng 9,43%; du lịch lữ hành đạt 26 tỷ đồng, tăng 15,16%; dịch vụ khác đạt 2.370 tỷ đồng.

1.2. Xuất, nhập khẩu

- Giá trị xuất khẩu đạt 850 triệu USD, tăng 7,05% so với năm 2018. Hàng hóa xuất khẩu của tỉnh gồm các mặt hàng truyền thống (chè, thủy sản, may mặc, sợi) được duy trì ổn định, riêng thép xuất khẩu trên 648 triệu USD, chiếm tỷ trọng 76,2% tổng kim ngạch; các sản phẩm phụ từ Formosa chiếm tỷ trọng trên 9%. Thị trường xuất khẩu chủ yếu ASEAN (tỷ trọng 72,8%); Trung Quốc (tỷ trọng 7,1%), Ấn Độ (tỷ trọng 0,8%), Trung Đông.

- Nhập khẩu đạt 2,56 tỷ USD, tăng 4,36% so với năm 2018; chủ yếu nhập nguyên liệu phục vụ sản xuất nhà máy thép FHS.

2. Dự kiến kết quả 8 tháng đầu năm 2020

2.1. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ

Ước tính 8 tháng đầu năm, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ đạt 30.507 tỷ đồng, giảm 2,7% so với cùng kỳ. Trong đó, tổng mức bán lẻ hàng hóa ước đạt 26.442 tỷ đồng; dịch vụ lưu trú, ăn uống ước đạt 3.133 tỷ đồng; du lịch lữ hành ước đạt 7,98 tỷ đồng; dịch vụ khác 924,03 tỷ đồng.

2.2. Xuất, nhập khẩu

- Kim ngạch xuất khẩu ước thực hiện 8 tháng đầu năm ước đạt 570,5 triệu USD, giảm 5,8% so với cùng kỳ; trong đó xuất khẩu từ Formosa chiếm tỷ trọng 74,6%. Dự kiến năm 2020, kim ngạch xuất khẩu của tỉnh đạt 955,5 triệu USD, tăng 12,41% so với cùng kỳ, đạt 79,63% kế hoạch.

- Kim ngạch nhập khẩu 8 tháng ước đạt 1130 triệu USD, đạt 37,7% kế hoạch năm.

III. CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC

1. Quản lý Công nghiệp

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành: Quyết định số 3737/QĐ-UBND ngày 20/11/2019; Quyết định 679/QĐ-UBND ngày 28/02/2020 sửa đổi, bổ sung Quyết định số 3737/QĐ-UBND ngày 20/11/2019 hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 86/2018/NQ-HĐND của HĐND tỉnh về một số chính sách phát triển công nghiệp, tiêu thủ công nghiệp tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2025 và những năm tiếp theo; tổ chức Hội nghị phổ biến, hướng dẫn thực hiện và đề xuất các nội dung hỗ trợ trong các năm tiếp theo.

- Tổ chức thành công Hội thảo kết nối các doanh nghiệp cung cấp nguyên, vật liệu cho công nghiệp sản xuất gang thép. Hội thảo nhận được sự quan tâm và tham gia của Lãnh đạo các Bộ: Công Thương, Xây dựng, Khoa

học và Công nghệ; lãnh đạo các Vụ, Cục liên quan; các Tập đoàn, Tổng Công ty, Hiệp hội Thép Việt Nam, Hiệp hội Xi măng Việt nam và trên 200 doanh nghiệp. Hội thảo có 3 dự án đầu tư ký kết, với tổng vốn đầu tư trên 700 tỷ đồng. Đến nay đã có 02 dự án sắp sửa hoàn thành đi vào hoạt động.

- Chủ trì và phối hợp tham mưu UBND tỉnh: thành lập CCN Công Khánh 2; quy hoạch chi tiết 02 CCN¹; điều chỉnh quy hoạch chi tiết 04 CCN²; chủ trương mở rộng cụm công nghiệp Xuân Lĩnh, huyện Nghi Xuân; thu hút 15 dự án/cơ sở sản xuất vào CCN, trong đó UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư 03 dự án, 13 cơ sở do chủ đầu tư hạ tầng quyết định đầu tư, nâng tổng số dự án hoạt động tại các CCN lên 179 dự án; thủ tục đầu tư đối với các dự án đầu tư thứ cấp vào CCN Công Khánh 2. Đến nay toàn tỉnh thành lập 23 CCN với tổng diện tích 603 ha, trong đó có 07 CCN được giao cho doanh nghiệp đầu tư hạ tầng³, 02 CCN do BQL CCN quản lý, 14 CCN do UBND cấp huyện quản lý. Triển khai các hoạt động quản lý nhà nước về CCN theo Nghị định số 68/2017/NĐ-CP và Nghị định số 66/2020/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý, phát triển CCN. Đề xuất bổ sung phương án phát triển CCN trên địa bàn tỉnh để tích hợp vào Quy hoạch kinh tế - xã hội tỉnh. Đôn đốc các dự án lĩnh vực công nghiệp, các dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng CCN sớm triển khai, đẩy nhanh tiến độ. Phối hợp với các cơ quan liên quan xử lý kiến nghị của các cơ sở sản xuất về chính sách hỗ trợ CCN theo Nghị quyết số 86/2018/NQ-HĐND tỉnh. Nắm bắt, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cũng như kiến nghị của doanh nghiệp để ổn định sản xuất do ảnh hưởng của đại dịch covid-19.

- Tham mưu UBND tỉnh Kế hoạch và chuẩn bị các nội dung để tổ chức diễn tập ứng phó sự cố hóa chất cấp tỉnh năm 2020. Thẩm định 01 Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất; 07 buổi diễn tập phương án PCCC-CHCN; tiếp nhận, xem xét biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất của 04 đơn vị.

- Tổ chức thành công Hội nghị Tổng kết hoạt động khuyến công, sản xuất sạch hơn giai đoạn 2016-2020 và kết nối cung-cầu Hà Tĩnh năm 2020.

- Tham mưu các văn bản chỉ đạo các đơn vị hoạt động VLNCN, khí dầu mỏ hóa lỏng, hóa chất quản lý chặt chẽ, đảm bảo công tác an toàn trong sản xuất, kinh doanh. Tổ chức rà soát, kiểm soát đột xuất tại 11 đơn vị hoạt động VLNCN; 07 đơn vị hoạt động hóa chất; cấp 06 giấy phép sử dụng VLNCN, 02 giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất.

- Thẩm định thiết kế cơ sở, thiết kế kỹ thuật; tham gia Hội đồng thẩm định các dự án, báo cáo đánh giá lĩnh vực công nghiệp⁴. Chỉ đạo triển khai Quyết

¹ CCN Công Khánh 1, CCN Công Khánh 2.

² CCN Thái Yên, CCN Xuân Lĩnh, CCN Nam Hồng, CCN Bắc Cẩm Xuyên.

³ Thái Yên, Yên Huy, Kỳ Hưng, Sơn Lễ, Công Khánh 1, Công Khánh 2, Xuân Lĩnh.

⁴ Công trình Xưởng tách nước dầu cốc thô thuộc Dự án Khu liên hợp Gang thép và Cảng Sơn Dương Formosa Hà Tĩnh. Tham gia Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của 06 dự án đầu tư; kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của 06 cửa hàng xăng dầu. Tham gia khảo sát, kiểm tra nghiệm thu kết quả thực hiện Đề án đóng

định số 452/QĐ-TTg ngày 12/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đẩy mạnh xử lý, sử dụng tro, xỉ, thạch cao của các nhà máy nhiệt điện, nhà máy hóa chất, phân bón làm nguyên liệu sản xuất vật liệu xây dựng và trong các công trình xây dựng.

- Làm việc với các địa phương và đoàn công tác của Bộ Công Thương về các vấn đề liên quan đến phát triển công nghiệp, môi trường trong lĩnh vực ngành.

- Tổ chức 01 khóa đào tạo về chính sách công nghiệp hỗ trợ; 02 lớp tập huấn kiến thức về công nghiệp nông thôn, công nghiệp hỗ trợ, CCN; 01 lớp phổ biến Nghị định số 71/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ, quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và VLNCN; 04 lớp huấn luyện kỹ thuật an toàn VLNCN, hóa chất.

2. Quản lý Năng lượng

- Tham mưu UBND tỉnh trình Tỉnh ủy ban hành Chương trình hành động triển khai thực hiện Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị về định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 164/KH-UBND ngày 08/5/2020 của UBND tỉnh Thực hiện Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 theo Nghị Quyết số 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị; văn bản gửi Tập đoàn điện lực Việt nam về việc điều chuyển các công trình điện vốn nhà nước trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh sang ngành Điện quản lý, theo Quyết định số 41/2017/QĐ-TTg.

- Hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra thực hiện Quy hoạch phát triển Điện lực tỉnh giai đoạn 2016-2025, có xét đến 2035. Tham mưu UBND tỉnh trình Bộ Công Thương bổ sung, điều chỉnh quy hoạch phát triển điện lực⁵.

- Hướng dẫn: khảo sát Dự án Nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt sử dụng công nghệ đốt rác và sản xuất điện năng với công suất dự kiến 10MW-12MW; dự án điện gió tại xã Xuân Hội - Nghi Xuân; khảo sát, nghiên cứu, đánh giá tiềm năng điện gió và đề xuất lắp đặt trạm đo gió tại huyện Kỳ Anh; khảo sát, đánh giá thực trạng, tiềm năng, định hướng phát triển đối với điện mặt trời áp mái... Đến thời điểm hiện tại trên địa bàn đã có 102 tổ chức, cá nhân lắp đặt điện mặt trời áp mái với tổng công suất 5.2030KWp.

cửa mô của 05 đơn vị. Thẩm định thiết cơ sở của 03 dự án đầu tư lĩnh vực công nghiệp; tham gia ý kiến về chủ trương đầu tư đối với 25 dự án sản xuất CN-TTCN, ý kiến giãn tiến độ thực hiện của 03 dự án lĩnh vực công nghiệp.

⁵ 07 dự án điện mặt trời, 01 dự án thủy điện (Ngàn Trươi), 01 dự án điện gió (trong 6 tháng đầu năm 2020 tiếp tục tham mưu UBND tỉnh đề nghị Bộ Công Thương thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Dự án Nhà máy điện gió Kỳ Anh PT 1, Kỳ Anh PT 2 và Kỳ Anh PT 3 vào quy hoạch phát triển điện lực quốc gia giai đoạn 2011-2020, có xét đến năm 2030); trong đó 03 dự án điện mặt trời đã được Bộ Công Thương phê duyệt điều chỉnh, bổ sung quy hoạch với tổng công suất 108MWp⁵; 04 dự án UBND tỉnh đã trình Bộ Công Thương với tổng công suất 799MWp⁵; 4 dự án UBND tỉnh đã đồng ý nguyên tắc cho phép nhà đầu tư nghiên cứu, khảo sát với tổng công suất 175MWp⁵; nhiều dự án khác đang nghiên cứu, khảo sát, lập hồ sơ dự án.

- Tham mưu đánh giá thực trạng, đề xuất phát triển nguồn và lưới điện 110kV trên địa bàn lực⁶.

- Trình UBND tỉnh phê duyệt Phương án phân loại khách hàng sử dụng điện năm 2019, 2020; bổ sung thêm các phụ tải lớn vào danh sách ưu tiên loại 01 và các trạm bơm phục vụ sản xuất nông nghiệp vào phụ tải ưu tiên loại 02. Chỉ đạo, kiểm tra quá trình đầu tư, nâng cấp, sửa chữa, vận hành công trình lưới điện và thực hiện phương án cung cấp điện trên địa bàn. Tham mưu thỏa thuận, bổ sung danh mục, chuyển đổi giải pháp cấp điện từ dự án Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia Hà Tĩnh giai đoạn 2016-2020. Năm 2019 và 8 tháng đầu năm 2020, quá trình cung ứng điện trên địa bàn an toàn, ổn định; các chỉ số về độ tin cậy cung cấp điện đều đảm bảo chỉ tiêu đề ra của ngành điện.

- Xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019-2030; tổ chức Chiến dịch Giờ trái đất 2019, 2020; Rà soát 14 cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm, hướng dẫn thực hiện Luật sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Kiểm tra, hướng dẫn chủ đầu tư các công trình thủy điện Hương Sơn, Hồ Hồ thực hiện các quy định về an toàn đập, hồ chứa thủy điện; trình UBND tỉnh phê duyệt bản đồ ngập lụt vùng hạ du công trình thủy điện Hồ Hồ; thẩm định Phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp đập, hồ chứa thủy điện Hồ Hồ năm 2020; phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện Hương Sơn; hướng dẫn, đôn đốc kiểm định an toàn đập, phương án phòng chống thiên tai;...

- Thẩm định thiết kế cơ sở, thiết kế bản vẽ thi công, dự toán 119 công trình điện. Kiểm tra công tác quản lý, chất lượng công trình và tổ chức kiểm tra điều kiện nghiệm thu 47 công trình xây dựng chuyên ngành theo phân cấp.

- Chỉ đạo xử lý dứt điểm các điểm vi phạm hành lang bảo vệ lưới điện cao áp tồn tại từ lâu trên địa bàn quản lý; rà soát thực trạng, xây dựng phương án Bộ tiêu chí lĩnh vực Ngành trong Đề án Tỉnh nông thôn mới.

3. Quản lý Thương mại

- Tham mưu ban hành, triển khai Kế hoạch và các giải pháp đảm bảo cung cầu hàng hóa, bình ổn thị trường dịp Tết và thời điểm ảnh hưởng của đại dịch Covids 19.

- Trình UBND tỉnh ban hành: Kế hoạch đảm bảo cung ứng hàng hóa thiết yếu ứng phó khi dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do vi rút Covid-19 gây ra trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Kế hoạch thực hiện các Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về triển khai thực hiện đợt cao điểm phòng, chống dịch COVID-19; văn bản tạm

⁶ tham mưu UBND tỉnh trình Bộ Công Thương điều chỉnh tiến độ nâng cấp, cải tạo trạm biến áp 110kV Thạch Linh, xây dựng mới trạm biến áp 110kV Hà Tĩnh để cấp điện ổn định cho phụ tải khu vực thành phố Hà Tĩnh; thay dây dẫn các tuyến đường dây 110kV Hưng Đông - Can Lộc - Linh Cảm, đường dây Hà Tĩnh - Vũng Áng. Tham mưu thỏa thuận và điều chỉnh hướng tuyến đường dây 500kV Quảng Trạch - Vũng Áng, trạm biến áp và đường dây 220kV Vũng Áng; xử lý vướng mắc liên quan đến đầu nôi dự án Nhà máy điện mặt trời Sơn Quang và ĐZ 110kV Hương Sơn - Linh Cảm...

dừng hoạt động các cơ sở kinh doanh hàng hóa, dịch vụ không thiết yếu trên địa bàn. Xây dựng kịch bản phòng chống dịch ở cấp độ nguy cơ và nguy cơ thấp trình Ban chỉ đạo phòng chống dịch Covid 19 của tỉnh. Phối hợp Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh hỗ trợ kinh phí cho các doanh nghiệp tham gia dự trữ các mặt hàng thiết yếu khi dịch bệnh Covid 19 xảy ra trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp tham mưu Đề án phục hồi sản xuất kinh doanh, phát triển kinh tế trong điều kiện phòng, chống dịch Covid-19; phối hợp tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành một số chính sách hỗ trợ phục hồi sản xuất kinh doanh thúc đẩy phát triển kinh tế trong điều kiện phòng, chống dịch Covid-19 trong Kỳ họp HĐND tỉnh giữa năm 2020.

- Tham mưu tích hợp các Quy hoạch Ngành vào dự thảo Quy hoạch tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2050. Rà soát, đề xuất chính sách phát triển ngành giai đoạn 2021-2025.

- Xây dựng, trình UBND tỉnh: Kế hoạch triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại gắn với Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” và chương trình “Mỗi xã một sản phẩm” đến năm 2025; Kế hoạch tổ chức Phiên chợ đêm, tuyên phổ đi bộ gắn với các hoạt động xúc tiến thương mại trên địa bàn tỉnh năm 2019-2020 và những năm tiếp theo.

- Trình UBND tỉnh ban hành Quy chế quản lý điểm bán sản phẩm tham gia Chương trình Mỗi xã một sản phẩm. Xây dựng kế hoạch về thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm tỉnh Hà Tĩnh năm 2020.

- Xây dựng bộ tài liệu về cảm nang quản lý và phát triển chợ; đôn đốc công tác chuyển đổi mô hình quản lý và xã hội hóa đầu tư xây dựng chợ. Đến nay, toàn tỉnh tổng số chợ do doanh nghiệp, HTX quản lý là 138/168 chợ (chiếm 82%). Trong năm 2019 và 8 tháng đầu năm 2020 có 03 chợ xây dựng mới hoàn thành và đưa vào hoạt động⁷; 10 chợ nâng cấp, cải tạo đáp ứng tiêu chuẩn chợ 9211:2012.

- Hỗ trợ xây dựng mô hình thí điểm chợ đảm bảo an toàn thực phẩm tại 05 chợ với tổng kinh phí 200 triệu đồng; phối hợp với Sở Tài Chính tham mưu UBND tỉnh hỗ trợ chính sách thương mại nông thôn 2019 với tổng kinh phí 3.856,3 triệu (gồm 4 chợ, 3 siêu thị và 16 cửa hàng tiện lợi).

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành: Quyết định công bố danh sách thương nhân hoạt động thương mại biên giới Việt Nam - Lào; Tổ chức Hội nghị trực tuyến hỗ trợ doanh nghiệp SMEs tận dụng cơ hội, thực thi hiệu quả EVFTA tại đầu cầu Hà Tĩnh; phối hợp với Vụ chính sách thương mại đa biên hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các khóa học trực tuyến về các cam kết trong EVFTA.. Kiểm tra cấp trên 1430 bộ C/O cho các doanh nghiệp trên địa bàn Hà Tĩnh và các tỉnh lân cận.

⁷ Chợ Bình Hương xã Thạch Trung, chợ thị trấn Thạch Hà, chợ Mai Phụ Lộc Hà.

- Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương; phối hợp với UBND các huyện, thành phố, thị xã lấy mẫu kiểm nghiệm VSATTP trên địa bàn; triển khai thực hiện các quy định lĩnh vực kinh doanh thực phẩm theo Nghị định số 17/2020/NĐ-CP.

- Tổ chức 3 lớp tập huấn phổ biến Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và triển khai cuộc vận động Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam; phối hợp với UBMT tổ quốc tỉnh Hà Tĩnh tổ chức tổng kết 10 năm thực hiện Cuộc vận động Người VN ưu tiên dùng hàng VN; phối hợp với Tỉnh đoàn tổ chức thành công Hội thi rung chuông vàng “Thanh niên Hà Tĩnh đồng hành cùng hàng Việt Nam”; phối hợp với Công ty TNHH Vincom Retail Miền Bắc - Ban quản lý TTTM Vincom Plaza Hà Tĩnh tổ chức thí điểm Phiên chợ đêm cuối tuần với quy mô khoảng 70 gian hàng.

4. Hoạt động Khuyến công và Xúc tiến Thương mại

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch khuyến công địa phương năm 2019, trong đó: tổ chức bình chọn sản phẩm CNNTTB cấp tỉnh năm 2019, có 32/79 sản phẩm được công nhận và tôn vinh; tham gia bình chọn và có 03/08 sản phẩm được công nhận sản phẩm CNNTTB cấp quốc gia; hỗ trợ kinh phí khuyến công cho 05 đề án ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến với tổng kinh phí khuyến công địa phương năm 2019 là 2,345 triệu đồng.

- Thực hiện khảo sát xây dựng các đề án khuyến công địa phương năm 2020; xây dựng kế hoạch khuyến công địa phương năm 2020 và kế hoạch khuyến công quốc gia năm 2021. Chỉ đạo Trung tâm Khuyến công và XTTM triển khai các nội dung của Kế hoạch.

- Thực hiện đề án hỗ trợ từ nguồn khuyến công quốc gia hạng mục đầu tư hạ tầng CCN Yên Huy với tổng kinh phí 6 tỷ đồng. Ban hành văn bản hướng dẫn lựa chọn, đăng ký danh mục đề án khuyến công nhằm tháo gỡ khó khăn, giúp các cơ sở công nghiệp nông thôn ổn định, phát triển sản xuất sau đại dịch COVID-19. Khảo sát thực tế tại các cơ sở công nghiệp nông thôn đăng ký hỗ trợ kinh phí khuyến công năm 2020, tổng hợp danh sách các cơ sở công nghiệp nông thôn đăng ký hỗ trợ khuyến công để chuẩn bị cho công tác thẩm định các Đề án khuyến công năm 2020. Ban hành văn bản gửi Cục Công Thương địa phương đăng ký 20 sản phẩm tham gia bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp khu vực năm 2020. Hướng dẫn, đôn đốc các cơ sở công nghiệp nông thôn hoàn thiện hồ sơ tham gia bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp khu vực năm 2020.

- Tổ chức Lễ hội cam và sản phẩm tiêu biểu của tỉnh lần thứ 3 năm 2019, với sự tham gia hơn 90 gian hàng từ các địa phương. Tổ chức Hội Chợ xuân tại thành phố Hà Tĩnh 2019; Hội chợ xuân Kỳ Hợi. Tham gia: 12 Hội chợ trong nước và các Hội nghị kết nối cung cầu với các tỉnh khu vực Bắc Trung Bộ, Hà Nội và Hà Nam. Thực hiện xây dựng 06 đề án về chương trình Xúc tiến Thương

mại quốc gia năm 2021, trình Cục Xúc tiến Thương mại phê duyệt; xây dựng phương án cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn trong bộ tiêu chí tỉnh nông thôn mới. Chỉ đạo Doanh nghiệp tổ chức 12 chuyến đưa hàng Việt về nông thôn, vùng sâu, vùng xa.

- Tổ chức trưng bày sản phẩm của tỉnh tại các sự kiện quan trọng: Hội thảo kết nối các doanh nghiệp đầu tư, cung cấp, sử dụng nguyên, vật liệu, sản phẩm của công nghiệp gang thép; Hội nghị tổng kết 10 năm thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM; Hội nghị phát triển kinh tế Miền Trung...

- Đưa vào vận hành và khai thác website thương mại điện tử xúc tiến thương mại, bán hàng sản phẩm OCOP và sản phẩm tiêu biểu của. Xây dựng sàn giao dịch sản phẩm nông sản, sản phẩm tiêu biểu của tỉnh; hỗ trợ 05 doanh nghiệp xây dựng bộ thương hiệu trực tuyến; xây dựng phần mềm truy xuất nguồn gốc hàng hóa.

- Xây dựng Kế hoạch phát triển thương mại điện tử giai đoạn 2021-2025.

5. Công tác khác

- Về công tác thanh tra: năm 2019 và 8 tháng đầu năm 2020 đã thực hiện 12 cuộc thanh tra, kiểm tra, ban hành 07 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với tổng số tiền 83.000.000 đồng.

- Công tác cải cách hành chính: tham mưu cho UBND tỉnh ban hành 03 Quyết định công bố danh mục và quy trình nội bộ TTHC (97 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương và 16 TTHC lĩnh vực công thương thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện). 100% TTHC được tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh. Thực hiện sắp xếp, tinh giản bộ máy, biên chế, hoạt động hiệu lực, hiệu quả của các cơ quan, đơn vị, Sở đã kịp thời xây dựng Đề án kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy, trình UBND tỉnh ban hành Quyết định số 09/2020/QĐ-UBND ngày 01/4/2020 về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương. Theo đó, giải thể phòng Kế hoạch - Tài chính - Tổng hợp chuyển các nhiệm vụ của phòng vào Văn phòng sở, phòng Quản lý thương mại, phòng Quản lý công nghiệp, đưa bộ máy Văn phòng Sở từ 06 phòng chuyên môn năm 2019 xuống còn 05 phòng.

- Thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM: năm 2019, Sở ký kết Chương trình đỡ đầu xây dựng NTM với UBND xã Thạch Đỉnh; đến cuối năm các nội dung trong chương trình ký kết đã cơ bản hoàn thành. Kết quả thực hiện các tiêu chí điện, tiêu chí cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn trên địa bàn tỉnh (*chi tiết tại Biểu số 07 kèm theo Báo cáo*).

II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

- Văn bản quản lý nhà nước về công nghiệp, thương mại chưa đồng bộ, chưa hoàn chỉnh, thống nhất (Luật quy hoạch); việc phân cấp của Bộ Công Thương chưa sát thực tế nên công tác quản lý nhà nước còn gặp nhiều khó khăn.

- Tăng trưởng ngành công nghiệp có xu hướng chậm lại đặc biệt là những tháng đầu năm 2020, một số ngành gặp khó khăn về thị trường, đặc biệt sản xuất

và xuất khẩu thép có xu hướng giảm do chịu ảnh hưởng yếu tố thị trường khu vực và thế giới, ảnh hưởng đến việc hoàn thành chỉ tiêu kim ngạch xuất nhập khẩu. Giá một số mặt hàng thiết yếu như thịt lợn biến động tăng, do tác động của dịch tả lợn Châu Phi làm khan hiếm nguồn cung thịt lợn.

- Tỷ trọng giá trị sản xuất công nghiệp từ doanh nghiệp FDI chiếm tỷ lệ cao trong tổng giá trị sản xuất toàn ngành, trong đó tỷ trọng từ Formosa chiếm gần 80%; giá trị sản xuất từ doanh nghiệp khác và công nghiệp nông thôn chiếm tỷ lệ nhỏ, với tỷ trọng chưa đến 20%.

- Cơ sở hạ tầng các CCN chưa đáp ứng yêu cầu; thu hút dự án đầu tư sản xuất, tập trung trong CCN chưa được các địa phương quan tâm đúng mức. Công tác xã hội hóa đầu tư hạ tầng KCN, CCN còn gặp nhiều khó khăn, thách thức.

- Một số khu vực có tiềm năng phát triển công nghiệp đã thu hút được các dự án đầu tư, sản xuất, tuy nhiên việc chưa có quyết định thành lập KCN dẫn đến chưa có cơ sở pháp lý để các doanh nghiệp đầu tư trong khu vực này hưởng các ưu đãi theo quy định.

- Việc thi công một số công trình điện trọng điểm tại các địa phương đang gặp khó khăn về giải phóng mặt bằng, gây ảnh hưởng đến tiến độ và khả năng cấp điện.

- Chuyển đổi hoạt động, đầu tư một số chợ còn chậm, còn nhiều vướng mắc. Toàn tỉnh vẫn còn 08 chợ chưa thực hiện chuyển đổi.

Phần thứ hai

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM,

GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CÁC THÁNG CUỐI NĂM 2020

I. CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2020

1. Về lĩnh vực công nghiệp

- Giá trị sản xuất công nghiệp (theo giá so sánh 2010) dự kiến đạt 77.105,44 tỷ đồng, tăng 11,27% so với năm 2019. Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp tăng 11,27% so với cùng kỳ. Trong đó: ngành khai khoáng tăng 18,32%, ngành chế biến, chế tạo tăng 11,65%, ngành sản xuất và phân phối điện tăng 5,75%, ngành cung cấp nước, xử lý rác thải, nước thải tăng 28,52% so với cùng kỳ.

- Sản lượng thép dự kiến đạt 5,07 triệu tấn và phôi thép tiêu thụ dự kiến 1,5 triệu tấn, điện sản xuất đạt 10,9 tỷ kWh, bia 52,0 triệu lít, may mặc 9,5 triệu sản phẩm, gỗ MDF 120.000 m³...

2. Về hoạt động thương mại

- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng năm 2020 dự kiến tăng 11,64% so với năm 2019.

- Kim ngạch xuất khẩu năm 2020 dự kiến đạt 1.200 triệu USD, tăng 41,16% so với cùng kỳ.

- Kim ngạch nhập khẩu dự kiến đạt 2.800 triệu USD, tăng 7,7% so với cùng kỳ. Kim ngạch nhập khẩu năm 2020 chủ yếu do Formosa nhập khẩu nguyên liệu đầu vào phục vụ sản xuất thép.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Hoàn thành các đầu việc còn lại theo đúng tiến độ UBND tỉnh giao tại Khung nhiệm vụ chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2020.

2. Trình UBND tỉnh hỗ trợ kinh phí khuyến công địa phương năm 2020. Đề xuất Bộ Công Thương hỗ trợ khuyến công quốc gia năm 2021. Hướng dẫn các cơ sở CNNT tham gia bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp khu vực năm 2020 do Bộ Công Thương tổ chức.

3. Triển khai các hoạt động quản lý nhà nước về cụm công nghiệp theo Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp.

4. Chỉ đạo, phối hợp triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Kế hoạch của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị về định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

5. Chỉ đạo, đôn đốc thực hiện cung cấp điện theo đúng Phương án phân loại khách hàng sử dụng điện năm 2020; triển khai hoàn thiện việc đầu tư cải tạo, nâng cấp lưới điện trung, hạ áp trên địa bàn theo danh mục vốn đã được bố trí.

6. Tham mưu, chỉ đạo, theo dõi công tác bàn giao công trình điện sang ngành điện quản lý. Kiểm tra, hướng dẫn, chỉ đạo Chủ đầu tư các công trình thủy điện thực hiện các quy định của pháp luật về xây dựng, quản lý, vận hành và khai thác các công trình thủy điện.

7. Rà soát, điều chỉnh, bổ sung các dự án nguồn, công trình lưới điện trên địa bàn vào Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia giai đoạn 2011-2020 (Quy hoạch điện VII), Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh. Phối hợp lập Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 (Quy hoạch điện VIII).

8. Nghiên cứu, đánh giá tiềm năng điện mặt trời áp mái trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; triển khai Chương trình thúc đẩy phát triển điện mặt trời mái nhà tại Việt Nam giai đoạn 2019-2025 theo Quyết định số 2023/QĐ-BCT ngày 05/7/2019 của Bộ Công Thương. Tổ chức Hội thi tiết kiệm năng lượng trong trường học.

9. Trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch phát triển TMĐT giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch thực hiện hiệp định thương mại tự do EVFTA giai đoạn 2020-2025; Kế hoạch tổ chức phiên chợ đêm gắn với tuyến phố đi bộ. Trình UBND

tỉnh sửa đổi quy định về Quy trình chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ. Triển khai Đề án phục hồi sản xuất kinh doanh, phát triển kinh tế trong điều kiện phòng chống dịch Covid-19. Phối hợp Sở Tài chính tham mưu hỗ trợ kinh phí đầu tư xây dựng hạ tầng thương mại nông thôn. Triển khai chính sách Về một số chính sách hỗ trợ phục hồi sản xuất kinh doanh thúc đẩy phát triển kinh tế trong điều kiện phòng, chống dịch Covid-19. Xây dựng chính sách ngành giai đoạn 2021-2025, trình HĐND vào cuối năm 2020.

10. Thực hiện Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, triển khai tuần hàng Việt, chợ hàng Việt, phối hợp tổ chức Hội thi rung chuông vàng chủ đề hàng Việt. Triển khai các đề án thương mại điện tử thuộc Chương trình phát triển thương mại điện tử Quốc gia. Tổ chức gian hàng giới thiệu sản phẩm OCOP tại các siêu thị, trung tâm thương mại; tổ chức các hoạt động kết nối, cung cầu, giao thương, quảng bá sản phẩm của tỉnh tại khu vực phía Bắc. Tổ chức Lễ hội cam và sản phẩm tiêu biểu tỉnh Hà Tĩnh năm 2020.

11. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính theo Kế hoạch đã phê duyệt.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Về các nội dung liên quan về cụm công nghiệp

- Đề nghị Bộ Công Thương có văn bản hướng dẫn cụ thể: về thủ tục thành lập, chuyển đổi từ CCN hiện đang gắn với phát triển làng nghề sang CCN làng nghề; về danh mục “dịch vụ phục vụ sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp - là những dịch vụ gì” theo quy định tại Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ.

- Mặc dù hiện nay Bộ Công Thương đã ban hành Nghị định số 66/2020/NĐ-CP sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP về quản lý, phát triển cụm công nghiệp, song để xây dựng được phương án đúng theo các nội dung của quy định cần có đầy đủ nhân lực, vật lực, thời gian khảo sát, đề xuất phương án trong điều kiện Bộ không có hướng dẫn cụ thể về đơn vị tư vấn, đơn giá thuê tư vấn... để xây dựng phương án tích hợp vào Quy hoạch chung của tỉnh theo luật Quy hoạch, nên các địa phương đang lúng túng trong triển khai. Đối với các điều khoản chuyển tiếp, chưa hướng dẫn cụ thể đối với những trường hợp đã phê duyệt dự toán, đề cương và triển khai nhiều hợp phần dở dang của việc tích hợp trước khi Nghị định số 66/2020/NĐ-CP có hiệu lực như tại Hà Tĩnh. Do vậy đề nghị Bộ Công Thương có văn bản hướng dẫn cụ thể đối với các nội dung trên.

- Một số cụm công nghiệp đã được thành lập trước khi Nghị định số 68/2017/NĐ-CP về quản lý, phát triển cụm công nghiệp có hiệu lực nhưng đến nay chưa tiến hành đầu tư hạ tầng hoặc đầu tư chưa hoàn chỉnh, nay có đơn vị đề xuất làm chủ đầu tư hạ tầng theo hình thức xã hội hóa thì áp dụng theo quy trình như thế nào, đề nghị Bộ Công Thương có hướng dẫn cụ thể cho các địa phương triển khai.

2. Về sản xuất và tiêu dùng bền vững

Đề nghị Bộ Công Thương có văn bản chỉ đạo, hướng dẫn xây dựng Kế hoạch hành động thực hiện Chương trình sản xuất và tiêu dùng bền vững ban hành theo Quyết định số 889/QĐ-TTg ngày 24/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Về khuyến công

Đề nghị Bộ Công Thương sớm trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình khuyến công giai đoạn 2021-2025 để các địa phương triển khai thực hiện.

Hà Tĩnh là tỉnh nghèo, công nghiệp nông thôn chưa phát triển, đề nghị Bộ Công Thương tạo điều kiện hỗ trợ kinh phí để tỉnh triển khai các đề án khuyến công, phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn.

4. Về phát triển hệ thống điện mặt trời áp mái

Nắm bắt được tiềm năng, lợi thế, chính sách khuyến khích phát triển hệ thống điện mặt trời áp mái của Chính phủ, hiện nay trên địa bàn nhiều tổ chức/cá nhân đang tiếp tục đăng ký đầu nối, triển khai lắp đặt điện mặt trời mái nhà trên các công trình xây dựng nhà ở, nhà xưởng, nhà kho, trung tâm thương mại, trường học tư nhân, trang trại... tuy vậy, hiện tại phát sinh một số khó khăn, bất cập, đề nghị Bộ Công Thương sớm ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn để giải quyết các vấn đề sau:

- Tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn điện, an toàn công trình xây dựng, môi trường, phòng chống cháy nổ: theo quy định tại khoản 4, Điều 9 Quyết định số 13/2020/QĐ-TTg “*Tổ chức, cá nhân đầu tư lắp đặt hệ thống điện mặt trời mái nhà phải đảm bảo các yêu cầu về an toàn điện, an toàn công trình xây dựng, môi trường, phòng chống cháy nổ theo quy định hiện hành*”. Tuy nhiên, quy định này chưa quy định cụ thể về trình tự, thủ tục nhà đầu tư cần triển khai thực hiện nên trong thời gian qua, không có sự phối hợp của Công ty Điện lực với cơ quan quản lý nhà nước, địa phương trong việc quản lý hệ thống điện mặt trời mái nhà đã và đang chuẩn bị triển khai đầu tư.

- Các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về điện mặt trời chưa được cơ quan có thẩm quyền ban hành để áp dụng, trên thị trường có rất nhiều sản phẩm pin quang điện, thiết bị nghịch lưu Inverter chưa được các cơ quan chức năng kiểm định, chứng nhận về hiệu suất, chất lượng, tuổi thọ của thiết bị.

- Việc tận dụng mái nhà xưởng, công trình trang trại, nông nghiệp để lắp đặt điện mặt trời mà không có tính toán, thiết kế an toàn kết cấu, thực hiện các thủ tục quản lý chất lượng công trình xây dựng sẽ dễ dẫn đến tình trạng không đảm bảo về an toàn điện, phòng chống cháy nổ, xử lý môi trường đối với các tấm pin hư hỏng, thải loại...

- Có hiện tượng lợi dụng chính sách khuyến khích đầu tư điện mặt trời: theo quy định tại khoản 5, Điều 3, Quyết định số 13/2020/QĐ-TTg “*Hệ thống điện mặt trời mái nhà là hệ thống điện mặt trời có các tấm quang điện được lắp đặt trên mái nhà của công trình xây dựng và có công suất không quá 01 MW, đầu nối trực tiếp*

hoặc gián tiếp vào lưới điện có cấp điện áp từ 35 kV trở xuống của Bên mua điện”.

Tuy nhiên, đã có một số nhà đầu tư viện dẫn quy định này để:

+ Chia tách thành nhiều dự án nhỏ trong cùng một khu vực để có công suất lắp đặt < 01MW, đăng ký cùng chung điểm đấu nối.

+ Tự thiết kế, xây dựng các giàn khung (hình mái) trên các vùng đồi để lắp đặt ĐMT; nhằm mục đích tránh phải thực hiện thủ tục bổ sung quy hoạch phát triển điện lực đồng thời được hưởng lợi chính sách giá bán điện mặt trời mái nhà của Chính phủ; tạo ra sự bất bình đẳng giữa đầu tư dự án điện mặt trời nối lưới và dự án điện mặt trời mái nhà.

- Không thực hiện đúng mục tiêu dự án được chấp thuận, tính hiệu quả của các dự án nông nghiệp và nông nghiệp công nghệ cao: các dự án về nông nghiệp hoặc nông nghiệp công nghệ cao (trồng trọt, chăn nuôi...) khi lập dự án, chấp thuận chủ trương đầu tư chỉ với mục đích đơn thuần là dự án về nông nghiệp, có quy định cụ thể về mái nhà kính và tiêu chí dự án nông nghiệp công nghệ cao. Tuy nhiên, xét thấy có tiềm năng, lợi thế về đầu tư phát triển dự án ĐMT mái nhà nên các chủ đầu tư đã thực hiện lắp đặt ĐMT mái nhà mà chưa hoặc thực hiện không đảm bảo mục tiêu dự án nông nghiệp. Mặt khác, các yêu cầu đảm bảo về an toàn công trình xây dựng khi lắp đặt hệ thống pin mặt trời trên các dự án nông nghiệp không được kiểm tra, đánh giá và đặc biệt có sự thay đổi về mục tiêu dự án so với ban đầu nhưng chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận.

5. Về quản lý thương mại

Đề nghị Bộ Công Thương:

- Chủ trì tham mưu, trình Chính phủ sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Nghị định số 02/2003/NĐ-CP và Nghị định số 114/2009/NĐ-CP; trong đó chú trọng quy định về khái niệm chợ, phương án phát triển, quản lý đầu tư xây dựng; quy định đối với các đơn vị quản lý, kinh doanh, khai thác chợ; quy trình chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ.

- Thay thế Quyết định số 1371/2004/QĐ-BTM ngày 24/9/2004 và chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan xây dựng, ban hành hoặc trình Chính phủ ban hành quy định về hệ thống hạ tầng thương mại, cơ sở phân phối khác ngoài chợ (trung tâm thương mại, siêu thị, trung tâm thương mại dịch vụ...).

- Chủ trì, phối hợp với các bộ ngành liên quan xây dựng, ban hành, công bố các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật áp dụng thống nhất trên cả nước cho các loại hình trung tâm thương mại, trung tâm mua sắm, trung tâm mua bán, trung tâm thương mại dịch vụ, siêu thị, siêu thị mini, cửa hàng tiện lợi/cửa hàng tiện ích, cửa hàng tạp hóa/cửa hàng kinh doanh tổng hợp...

- Tham mưu trình Chính phủ ban hành quy định về chế tài xử lý đối với lĩnh vực quản lý kinh doanh khai thác: chợ; trung tâm thương mại, siêu thị; siêu thị mini, cửa hàng tiện lợi; cửa hàng kinh doanh tổng hợp; trung tâm thương mại

dịch vụ, trung tâm mua sắm, khu dịch vụ thương mại, trung tâm mua bán, trung tâm giao dịch mua bán hàng hóa, các kho thương mại dịch vụ, chuỗi logistics...

- Một số doanh nghiệp kinh doanh bán hàng đa cấp có đăng ký người đại diện tại địa phương tuy nhiên không nắm rõ về hoạt động của doanh nghiệp, gây khó khăn trong quá trình liên hệ làm việc. Kính đề nghị Cục Cạnh tranh và Bảo vệ người tiêu dùng bổ sung điều kiện về người đại diện tại địa phương của các doanh nghiệp kinh doanh bán hàng đa cấp trong Nghị định số 40/2018/NĐ-CP ngày 12/3/2018; đồng thời không tiến hành gia hạn hoặc rút giấy phép kinh doanh bán hàng đa cấp của các đơn vị không thực hiện đăng ký hoạt động tại các địa phương theo quy định.

- Hiện nay các địa phương chủ yếu lấy thông tin về hoạt động bán hàng đa cấp qua các văn bản thông báo và thông tin trên website <http://http://vcca.gov.vn/>, tuy nhiên các thông tin chưa kịp thời. Đề nghị Cục Cạnh tranh và Bảo vệ Người tiêu dùng tạo tài khoản cho các Sở Công Thương địa phương, cập nhật thông tin kịp thời về hoạt động, tình trạng vi phạm của các doanh nghiệp trên website của Cục.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động ngành Công Thương năm 2019; 8 tháng đầu năm và nhiệm vụ trọng tâm các tháng cuối năm 2020, Sở Công Thương Hà Tĩnh gửi Cục Công Thương địa phương - Bộ Công Thương, Sở Công Thương tỉnh Thái Nguyên tổng hợp./.

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Cục Công Thương địa phương;
- Sở Công Thương tỉnh Thái Nguyên;
- Lãnh đạo sở;
- Lưu: VT, VP₃.

Hoàng Văn Quảng